

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2023

Thực hiện Công văn số 1846/SNV-XDCQ&CTTN ngày 13/10/2023 của Sở Nội vụ tỉnh Bình Định; Công văn số 43-CV/BDVHU ngày 10/10/2023 của Ban Dân vận Huyện ủy về việc báo cáo kết quả xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. UBND huyện Tuy Phước báo cáo kết quả xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỊA PHƯƠNG

Tuy Phước là huyện đồng bằng lớn ở phía Nam tỉnh Bình Định, có diện tích 219,9 km², dân số 182.216 người, được Thủ tướng Chính phủ công nhận là huyện đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2020. Về địa hình, phía Bắc và phía Tây Bắc Tuy Phước giáp huyện Phù Cát, thị xã An Nhơn, phía Đông giáp đầm Thị Nại, phía Nam giáp TP Quy Nhơn, phía Tây giáp huyện Vân Canh. Hiện nay có 11 xã, 02 thị trấn, với 90 thôn và 11 khu phố. Nằm bên đầm Thị Nại, có sông Kôn, sông Hà Thanh chảy qua, có quốc lộ 1A, QL19, QL19C, QL 19 mới, đường sắt Bắc - Nam chạy ngang qua, có 4 xã ven đầm Thị Nại.

Thời gian qua, kinh tế của huyện luôn tăng trưởng và phát triển khá, các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, an ninh - quốc phòng được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Công tác xây dựng hệ thống chính trị, hoạt động chính quyền được tập trung chỉ đạo và từng bước đạt được kết quả tích cực, nổi bật là công tác cải cách hành chính (CCHC), trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính (TTHC), góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự nghiệp đổi mới của Đảng, công tác quản lý điều hành của Nhà nước. Bên cạnh thuận lợi, tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động tiêu cực do đứt gãy chuỗi cung ứng, khủng hoảng năng lượng, lạm phát, thiên tai, dịch bệnh; trật tự an toàn xã hội có lúc, có nơi diễn biến phức tạp... đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất, kinh doanh, đời sống người dân, gây khó khăn nhất định trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy đảng. Những vấn đề trên đã tác động không nhỏ đến kết quả triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện của cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp

UBND huyện giao trách nhiệm cho Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh,

Huyện ủy về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và thực hiện đầy đủ, cụ thể các nội dung quy định trong Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022. Thông qua việc thực hiện quy chế dân chủ, các đơn vị đã bám sát quy định của pháp luật để cụ thể hoá xây dựng các quy chế, quy định trong điều hành, quản lý hoạt động tại đơn vị, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và trách nhiệm của cán bộ, công nhân, viên chức đảm bảo quyền công tác xây dựng văn bản hướng dẫn triển khai trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện.

Trên cơ sở Văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện đã lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở như: Công văn số 130/UBND-NV ngày 10/02/2023 về việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 16/05/2023 về việc triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ cơ sở; Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 09/10/2023 về việc tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống bạo lực gia đình à Luật Thực hiện dân chủ cơ sở năm 2013. Qua đó, xác định việc thực hiện Quy chế dân chủ là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, xem đây là một trong những nhiệm vụ chính trị thường xuyên của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận, các hội đoàn thể trong thực thi nhiệm vụ được giao, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tạo dựng niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, đối với sự lãnh đạo của Đảng đối với toàn xã hội.

2. Công tác Phối hợp, tạo điều kiện Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền, giáo dục đảng viên, cán bộ, hội viên, đoàn viên và nhân dân hiểu và thực hiện đúng các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ công dân; thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, nhất là vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của nhân dân. Các ban, ngành, đoàn thể trong huyện đã được tổ chức học tập, quán triệt các văn bản của Trung ương, của tỉnh về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, nhất là vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị và Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội luôn đề cao và phát huy quyền dân chủ đại diện của Nhân dân thông qua các kỳ họp của Hội đồng nhân dân, hoạt động các ban của Hội đồng, các tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân để giám sát kiểm tra việc thực hiện QCDC ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong việc tham gia xây dựng đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII). Qua đó, Nhân dân đã tin tưởng, phản ánh những tâm tư nguyện vọng và kiến nghị với chính quyền đúng

nơi, đúng chỗ; các cơ quan quản lý nhà nước đã kịp thời giải quyết dứt điểm các vụ việc do Nhân dân phản ánh, kiến nghị, cơ bản đáp ứng nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

3. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

Thông qua Kế hoạch thực hiện công tác dân chủ trên địa bàn huyện Tuy Phước năm 2023, UBND huyện đã giao cho Phòng Nội vụ tham gia việc kiểm tra, giám sát công tác dân vận, quy chế dân chủ theo Chương trình kiểm tra, giám sát của Huyện ủy; phối hợp với các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm giúp UBND huyện kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện công tác dân vận của các cơ quan chính quyền thuộc huyện. Hàng năm, UBND huyện xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác Cải cách hành chính, kế hoạch kiểm tra công tác Nội vụ, trong đó việc kiểm tra tại các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn với các nội dung chủ yếu tập trung vào công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai công tác cải cách hành chính; công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật; công tác cải cách thủ tục hành chính; công tác dân vận của chính quyền; việc thực hiện các quy định của pháp luật về dân chủ; công tác tổ chức bộ máy; việc đổi mới và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; đặc biệt là văn hóa ứng xử của CBCCVC-LĐ trong giao tiếp...

III- KẾT QUẢ THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ

1. Thực hiện Quy chế dân chủ, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở của xã, phường, thị trấn

a) Đánh giá kết quả thực hiện: nội dung, hình thức, thời điểm, trách nhiệm công khai để nhân dân biết; nội dung, hình thức nhân dân bàn và quyết định; nội dung, hình thức nhân dân bàn, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định; nội dung nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định; những nội dung nhân dân kiểm tra, giám sát; tổ chức hội trao đổi, đối thoại với nhân dân.

Về nội dung, hình thức, thời điểm, trách nhiệm công khai để nhân dân biết: UBND các xã, thị trấn thực hiện theo quy định tại Điều 11, 12, 13, 14 của Luật dân chủ ở cơ sở. Bằng nhiều hình thức công khai, thông qua các kỳ họp HĐND, UBND, thông qua Đài truyền thanh; niêm yết tại trụ sở UBND cấp xã, họp dân, các cuộc họp của MTTQ, Hội đoàn thể, tiếp xúc cử tri để thông báo trực tiếp cho Nhân dân; UBND các xã, thị trấn đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tương đối tốt việc công khai để Nhân dân biết Những nội dung công khai; cách thức, hình thức công khai; trách nhiệm của cơ quan liên quan trong việc công khai nội dung để dân biết. Theo kết quả theo dõi, kiểm tra các nội dung công khai bằng hình thức niêm yết được UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt các hình thức công khai theo quy định. Thông qua đó các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước, kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, kết quả hoạt động của HĐND, UBND các cấp được thông tin đến các tầng lớp nhân dân trong huyện biết và thực hiện. Phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*” đã được quán triệt thực hiện tốt, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

Ý thức làm chủ của người dân được nâng lên, góp phần tích cực thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Về thực hiện nội dung nhân dân bàn và quyết định trực tiếp gồm: Nhằm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân gắn với cơ chế “*Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ*”; phát huy chế độ dân chủ đại diện, nâng cao chất lượng và hiệu lực hoạt động của chính quyền, thực hiện chế độ dân chủ trực tiếp để nhân dân bàn bạc và quyết định những công việc liên quan thiết thực với quyền lợi của Nhân dân. Với chủ trương xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn khang trang sạch đẹp, xây dựng nông thôn mới nâng cao, các địa phương đã triển khai bằng nhiều hình thức: Họp dân, phát phiếu đến hộ gia đình. Sau khi được Nhân dân đồng tình ủng hộ xây dựng với sự quản lý chặt chẽ và phát huy cao quyền làm chủ của Nhân dân. tích cực đóng góp cùng với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước. Kết quả đến nay: có 03 xã Phước Nghĩa, Phước Quang, Phước Sơn được UBND tỉnh công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2022; tiếp tục chỉ đạo các ngành và địa phương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các tiêu chí để xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao vào năm 2025 theo kế hoạch; đồng thời, chỉ đạo xã Phước Hưng hoàn thành các tiêu chí để đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2023 và triển khai đăng ký xã NTM kiểu mẫu năm 2024; xã Phước Quang tập trung xây dựng thôn thông minh và xã kiểu mẫu về chuyển đổi số năm 2023; xã Phước Thuận xây dựng Kế hoạch để triển khai thực hiện xây dựng xã nông thôn mới nâng cao trong năm 2024.

Về nội dung, hình thức nhân dân bàn, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định: Đối với việc Nhân dân bàn, biểu quyết để cấp thẩm quyền quyết định. Việc xây dựng hương ước, quy ước của thôn, khu phố; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn, Trưởng khu phố; bầu, bãi nhiệm thành viên Ban thanh tra nhân dân (BTTND), Ban kiểm tra giám sát đầu tư cộng đồng (BGSĐTCD) đã được thực hiện tốt thông qua cuộc họp cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình theo từng địa bàn. Hiện nay, 101/101 thôn, khu phố đã có quy ước xây dựng thôn, khu phố văn hóa và đã được UBND huyện công nhận; toàn huyện có 49.099/52.527 hộ được công nhận GĐVH, đạt tỷ lệ 93,5% trên tổng số gia đình đăng ký; 101/101 Trưởng thôn, Trưởng khu phố được tín nhiệm bầu và được UBND cấp xã công nhận theo đúng trình tự thủ tục, quy định tại Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17/4/2008 của Chính phủ và UBTWMTTQVN; có 13/13 xã, thị trấn đã có Ban thanh tra nhân dân và Ban giám sát đầu tư cộng đồng và được UBMTTQVN cấp xã công nhận theo trình tự thủ tục tại Nghị định số 159/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư, Thông tri số 25/TTr-MTTW ngày 10/8/2017 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng tại xã, phường, thị trấn.

Về nội dung nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định: Việc lấy ý kiến nhân dân tham gia trước khi cơ quan có thẩm quyền

quyết định được UBND các xã, thị trấn thực hiện theo trình tự các bước, trước khi lấy ý kiến nhân dân, chính quyền chuẩn bị dự thảo các nội dung như: Kế hoạch phát triển KT- XH hàng năm, 5 năm; dự thảo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết; chủ trương phương án đền bù hỗ trợ giải phóng mặt bằng, dự thảo quy hoạch, đề án chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới...Đã xây dựng kế hoạch, xác định thời gian, nội dung lấy ý kiến; tổ chức thông báo công khai để nhân dân biết các nội dung; phối hợp với MTTQ chỉ đạo các thôn, Ban công tác mặt trận tổ chức họp dân, lấy ý kiến nhân dân trực tiếp, hoặc tổ chức phát phiếu lấy ý kiến từng hộ gia đình, tổng hợp ý kiến tiếp thu và thông báo kết quả tiếp thu ý kiến đến nhân dân. Kết quả đã có hàng trăm ý kiến của nhân dân tham gia hiến kế, đề xuất, tháo gỡ nhiều khó khăn vướng mắc, đồng thuận thống nhất các chủ trương phát triển kinh tế, đổi mới cơ cấu cây trồng, vật nuôi, xóa đói giảm nghèo. Thông qua đó nhằm phát huy vai trò của nhân dân, tôn trọng quyền tham gia ý kiến, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cấp chính quyền trong lắng nghe ý kiến, tâm tư nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

Về nội dung nhân dân tham gia giám sát: trong những năm qua Ban thanh tra nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại tố cáo, việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở. Ban giám sát đầu tư của cộng đồng đã giám sát, kiểm tra nhiều công trình xây dựng. Qua đó đã phát hiện những dấu hiệu, hành vi vi phạm, giám sát chất lượng công trình để kiến nghị người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật; Nhân dân thực hiện quyền giám sát của mình bằng hình thức thông qua người đại diện là Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, hoặc trực tiếp giám sát thông qua Luật khiếu nại tố cáo và kiến nghị đề xuất đến cơ quan có thẩm quyền; các cấp ủy đảng, chính quyền, các đoàn thể tạo mọi điều kiện cho việc giám sát của Nhân dân trong việc thực hiện các Nghị quyết của HĐND cấp trên, ý kiến kiến nghị của cử tri và tình hình hoạt động của các đại biểu HĐND, việc thu, chi ngân sách, quyết toán các công trình xây dựng do nhân dân đóng góp, về quản lý và sử dụng đất đai, về thực hiện các chính sách xã hội...; giám sát về việc thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự ở các xã, thị trấn; công tác cải cách hành chính, việc cấp GCNQSD đất... UBND các cấp đã phối hợp với Ủy ban MTTQ cùng cấp tạo điều kiện thuận lợi cho Ban thanh tra nhân dân hoạt động. Từ việc cung cấp thông tin, cấp kinh phí và tạo cơ sở vật chất làm việc; mời tham dự các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, dự các kỳ họp HĐND, UBND,...Nhiều Ban thanh tra nhân dân đã xây dựng được chương trình công tác hàng năm, với những nhiệm vụ cụ thể cho từng tháng, quý. Nhân dân giám sát hoạt động của các đại biểu dân cử, hoạt động của cơ quan nhà nước ở cơ sở thông qua các cuộc tiếp xúc cử tri của các đại biểu HĐND, các cuộc họp báo cáo công tác trước cử tri của Chủ tịch UBND xã, thị trấn công khai hoạt động tài chính của chính quyền cơ sở. Phát huy chế độ dân chủ đại diện, thông qua đại biểu HĐND, Mặt trận và các đoàn thể nhân dân để theo dõi qua các kỳ họp hàng tháng, quý, 6 tháng, hàng năm của HĐND, UBND. Các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng có vốn do nhân dân đóng góp hoặc nhà nước và nhân dân cùng làm có Ban giám sát đầu tư cộng đồng tham gia giám sát; Ban thanh tra nhân dân các xã, thị trấn đã phát hiện một số trường hợp vi phạm, có dấu hiệu vi phạm và

kiến nghị với chính quyền kịp thời giải quyết ổn thỏa, mang lại những kết quả đáng kể ở một số mặt công tác như: tiếp nhận và giải quyết nhiều đơn thư khiếu nại, kiến nghị của Nhân dân cũng như tổ chức hòa giải thành công nhiều vụ việc mâu thuẫn nhỏ xảy ra tại cơ sở.

b) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, dịch vụ công trực tuyến; việc kiện toàn, sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, thôn, làng, khu dân cư; việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước của thôn, làng, khu dân cư. Kết quả đối thoại trực tiếp của cấp ủy, chính quyền với nhân dân; tình hình và kết quả tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

Về công tác cải cách hành chính: UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm việc tiếp nhận 100% hồ sơ tại Bộ phận Một cửa và nhập thông tin hồ sơ lên phần mềm Dịch vụ công quốc gia, Dịch vụ công tỉnh Bình Định; đồng thời, chỉ đạo tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền mục đích, tầm quan trọng và tạo điều kiện hướng dẫn người dân tạo tài khoản dịch vụ công trước khi thực hiện nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa thông qua phần mềm nêu trên. Hiện nay, tại Bộ phận Một cửa huyện, xã đã cử 01 - 02 đoàn viên phụ trách tạo tài khoản Dịch vụ công miễn phí cho công dân, mọi người dân khi đến liên hệ nộp hồ sơ đều được tư vấn, hướng dẫn tận tình. Căn cứ kết quả xếp hạng Chỉ số CCHC năm 2022 của UBND các xã, thị trấn, UBND huyện đã ra quyết định phê duyệt kết quả đánh giá, xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các xã, thị trấn, cụ thể: Có 13/13 đơn vị xếp loại tốt; kết quả: Có 06 đơn vị chỉ số hài lòng đạt từ 96,30% trở lên (Phước Nghĩa, Phước Thành, Phước Sơn, Phước Hưng, Phước Lộc, Phước Quang); có 05 đơn vị có chỉ số hài lòng đạt từ 90,18% đến 94,36% (Điều Trị, Phước Hòa, Bộ phận Một cửa huyện, Phước Hiệp, Phước An) và có 03 đơn vị có chỉ số hài lòng đạt dưới 90% (thị trấn Tuy Phước, Phước Thắng, Phước Thuận)... Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị được kiểm tra đã tổ chức triển khai thực hiện công tác CCHC một cách nghiêm túc; Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả từ huyện đến cơ sở được quan tâm củng cố, kiện toàn theo đúng quy định và hoạt động đi vào nề nếp; chất lượng giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa ngày càng được nâng cao. Bên cạnh đó, ngay từ đầu năm UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị trực thuộc cũng đã xây dựng và tổ chức kế hoạch tự kiểm tra công tác CCHC, nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những mặt tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ CCHC tại địa phương, đơn vị mình. Tính đến thời điểm hiện tại, cấp xã đang thực hiện công khai tổng cộng: 148 thủ tục (*toàn trình: 57 thủ tục, một phần: 51 thủ tục, còn lại: 40*).

Về kết quả đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2022-2025 và bầu cử trưởng thôn, khu phố: đã bầu 101/101 Bí thư Chi bộ và trưởng thôn, khu phố; việc bầu cử, miễn nhiệm Trưởng thôn, Phó Trưởng thôn được thực hiện dân chủ chặt chẽ, đúng quy trình, do Nhân dân trực tiếp bầu ra bằng hình thức bỏ phiếu kín với tỷ lệ người dân tham gia đạt trên 100%.

Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện tốt việc tổ chức đối thoại trực tiếp với Nhân dân theo định kỳ, tổ chức tiếp công dân 1 lần/ tuần theo quy định và trực

tiếp giải quyết những khiếu nại, tố cáo của công dân. Từng bước hạn chế tình trạng khiếu kiện vượt cấp, kéo dài. Kịp thời chỉ đạo việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung, quy ước của ấp, khu vực, tổ dân phố...

Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ, đã tiến hành phê duyệt quy ước, hương ước 101 thôn, khu phố, nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả vận động, tuyên truyền góp phần hỗ trợ tích cực cho việc quản lý nhà nước bằng pháp luật, 101 hương ước, quy ước của thôn, khu phố được niêm yết công khai tại trụ sở thôn, khu phố. Tình hình thực hiện hương ước, quy ước cơ bản được thực hiện nghiêm túc, có tính tự giác cao, các quy ước, hương ước được phổ biến công khai trong các cuộc họp, sinh hoạt thôn, khu phố. Nội dung của quy ước, hương ước bám sát với tình hình thực tế, tập trung xoay quanh các vấn đề đời sống khu dân cư như: an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, việc cưới, việc tang, kế hoạch hóa gia đình, xóa đói giảm nghèo và nét văn hóa đặc trưng của từng địa phương. Nhờ đó, đã góp phần phòng chống các tệ nạn xã hội, giúp đoàn kết trong cộng đồng dân cư giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn nảy sinh trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày.

c) Kết quả thực hiện các chính sách an sinh xã hội; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; thực hiện “Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, chỉ số hài lòng của người dân.

Về thực hiện các chính sách an sinh xã hội: tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp về công tác GN-GQVL&ĐTN, an sinh xã hội, đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân trong tình hình kinh tế còn khó khăn. Giải quyết kịp thời, đúng quy định các chế độ, chính sách đối với người có công và thân nhân, đối tượng xã hội, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn, cụ thể: Tiếp nhận và xét duyệt 328 hồ sơ trợ giúp xã hội hàng tháng, 132 hồ sơ điều chỉnh mức trợ cấp xã hội hàng tháng, 184 hồ sơ đề nghị hỗ trợ mai táng phí cho đối tượng BTXH từ trần, 65 hồ sơ thôi hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng người khuyết tật đặc biệt nặng theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ; giới thiệu 59 đối tượng giám định mức độ khuyết tật tại Hội đồng Y khoa tỉnh; Hỗ trợ kinh phí cho 13 hộ gia đình sử dụng dịch vụ hỏa táng theo quy định tại Quyết định số 39/2021/QĐ-UBND ngày 27/7/2021 của UBND tỉnh với tổng số tiền 83 triệu đồng; Tổng hợp danh sách 3.088 người cao tuổi thọ tròn 70, 75, 80, 85, 95 và trên 100 tuổi còn sống trên địa bàn để chúc thọ mừng thọ năm 2023; lập danh sách đề nghị Chủ tịch nước và Chủ tịch UBND tỉnh chúc thọ, mừng thọ cho 20 cụ thọ tròn 100 tuổi và 184 cụ thọ tròn 90 tuổi còn sống trên địa bàn huyện năm 2023; Phối hợp tổ chức các Phiên giao dịch việc làm (*trực tiếp và trực tuyến*) tìm việc làm cho người lao động tham gia xuất khẩu lao động tại thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan. Kết quả đã tạo việc làm đầu năm đến nay cho 2.120 lao động (*trong đó có 20 lao động tham gia XKLD*), đạt 115,97% so với KH (*1.828 lao động*)... Ngoài ra, nhân các dịp lễ, Tết, ngày kỷ niệm đã phối hợp thăm, tặng quà cho các gia đình chính sách, người có công, hộ nghèo, cận nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, gia đình có hoàn cảnh khó khăn do đại dịch COVID-19, hộ bị thiệt hại do thiên tai gây ra,... với tổng số tiền ước tính trên 4.100 triệu

đồng. Việc triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội đã giúp cho nhiều gia đình có hoàn cảnh khó khăn ổn định cuộc sống, góp phần giảm nghèo, ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Nhằm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân gắn với cơ chế “*Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ*”; phát huy chế độ dân chủ đại diện, nâng cao chất lượng và hiệu lực hoạt động của chính quyền, thực hiện chế độ dân chủ trực tiếp để nhân dân bàn bạc và quyết định những công việc liên quan thiết thực với quyền lợi của Nhân dân. Trên địa huyện có 03 xã (xã Phước Nghĩa, Phước Quang, Phước Sơn) đã hoàn thiện 13 tiêu chí nâng cao đã được UBND tỉnh thẩm định và quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2022 với các nguồn vốn khác nhau, trong đó đặc biệt có nguồn vốn huy động đóng góp tự nguyện của người dân và cộng đồng với số tiền: 59,07 tỷ đồng, chiếm 1,69%, trong đó: đóng góp bằng tiền 19,8 tỷ đồng và đóng góp bằng hiện vật bao gồm: Hiến đất, tường rào để xây dựng, ngày công, cây cối... được quy ra bằng tiền là 39,2 tỷ đồng.. Đồng thời động viên, khuyến khích các thành viên trong gia đình phát triển sản xuất nâng cao đời sống văn hóa tinh thần. Hiện nay, Toàn huyện có 52.527/53.812 hộ đăng ký xây dựng GĐVH, đạt tỷ lệ 97,6% trên tổng số hộ gia đình, qua kiểm tra: có 49.099/52.527 hộ được công nhận GĐVH, đạt tỷ lệ 93,5% trên tổng số gia đình đăng ký. Tỷ lệ thôn đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định: có 91/91 thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa, đạt tỷ lệ 100%.

d) Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư cộng đồng được Nhân dân bầu bằng hình thức biểu quyết, hoặc bỏ phiếu kín do Ủy ban MTTQ hiệp thương giới thiệu bầu và ra quyết định công nhận. Hiện nay 13/13 xã, thị trấn thành lập Ban Thanh tra nhân dân.

đ) Tác động của việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở đối với sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; ổn định chính trị ở địa bàn nông thôn, xã, phường, thị trấn đã có những chuyển biến tích cực, nhận thức của các tổ chức trong hệ thống chính trị và toàn xã hội về dân chủ và thực hành dân chủ được nâng cao, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, xây dựng đời sống văn hóa, giữ vững an ninh chính trị, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở ngày càng trong sạch, vững mạnh; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân trong xây dựng nông thôn mới và sự nghiệp công nghiệp hoá - hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.

2. Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập

Thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước UBND huyện đã giao trách nhiệm cho thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức có quyền được biết, tham gia vào mọi công tác của cơ quan, được quyền giám sát việc thực hiện chủ

trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị; kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của cơ quan, đơn vị; kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của cơ quan, đơn vị; tài sản, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị; kết quả kiểm toán; tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của viên chức; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị; các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong cơ quan, đơn vị đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật; kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan, đơn vị; các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đưa ra lấy ý kiến cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Điều 9 của Nghị định; văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị.

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị “Về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức”, Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan liên quan căn cứ quy định để rà soát quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị. Kết quả cụ thể:

- Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập: Hiện nay, tổ chức bộ máy huyện có 12 phòng chuyên môn, 59 đơn vị sự nghiệp gồm: 03 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên, 21 đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và 36 đơn vị do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên; 13 xã, thị trấn.

- Tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức: Trên cơ sở thông báo giao chỉ tiêu biên chế của Sở Nội vụ năm 2023, UBND huyện ra Quyết định về phân bổ chỉ tiêu biên chế năm 2023 đối với các đơn vị hành chính, sự nghiệp trực thuộc huyện. Theo đó, các cơ quan, đơn vị đã triển khai thực hiện, quản lý, sử dụng có hiệu quả biên chế được giao.

- Kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền: Căn cứ các quyết định phân cấp của UBND tỉnh, Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện trên các lĩnh vực, UBND huyện đã triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định. Bên cạnh đó, thực hiện các quyết định phân cấp, ủy quyền của UBND huyện, các phòng chuyên môn huyện và UBND các xã, thị trấn đã triển

khai thực hiện tốt nội dung được phân cấp. Nhìn chung, các nội dung thực hiện phân cấp, ủy quyền trên các lĩnh vực quản lý nhà nước trong thời gian qua phù hợp với thực tế, tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, giải quyết công việc, tăng cường trách nhiệm, tính chủ động trong công tác quản lý, giảm bớt một số quy trình, rút ngắn thời gian giải quyết công việc.

Công tác cải cách hành chính: tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 25-KH/HU ngày 14/12/2021 của Huyện ủy về việc thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy Bình Định và Nghị quyết Đảng bộ huyện lần thứ XXIII về cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020-2025; Quyết định số 890/QĐ-UBND 09/3/2022 của UBND huyện về ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 23/3/2022 của UBND huyện về việc phát động phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2020-2025. UBND huyện đã chỉ đạo Bộ phận Một cửa huyện phối hợp các phòng, ban liên quan; UBND các xã, thị trấn thực hiện công khai đầy đủ các TTHC do UBND tỉnh ban hành tại Bảng niêm yết tại trụ sở và trên Cổng thông tin điện tử huyện, đảm bảo đúng quy định. Tính đến thời điểm báo cáo, huyện đang thực hiện công khai tổng cộng 452 thủ tục, trong đó: Cấp huyện: 304 thủ tục (*toàn trình: 121; một phần: 164 thủ tục, còn lại: 19*); Cấp xã: 148 thủ tục (*toàn trình: 57 thủ tục, một phần: 51 thủ tục, còn lại: 40*); Thủ tục liên thông các cấp: 98 thủ tục. *Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC các cấp: Trong 9 tháng đầu năm, tổng số hồ sơ nhận là 37907, tổng hồ sơ đã giải quyết là 37207; trong đó số hồ sơ giải quyết sớm và đúng hạn là 37057 (đạt 97,75%); số hồ sơ giải quyết trễ và quá hạn là 64; số hồ sơ đang giải quyết trong hạn là 784 hồ sơ. UBND huyện đã chỉ đạo Bộ phận Một cửa huyện phối hợp với Bưu điện huyện triển khai dịch vụ trả kết quả hồ sơ, giấy tờ hành chính công qua hệ thống bưu điện áp dụng cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu tự nguyện nhận kết quả ngay tại nhà, sau khi hoàn thành các thủ tục tại Bộ phận Một cửa huyện*

Công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại tố cáo: đã giải quyết các đơn khiếu nại, tố cáo, những yêu cầu của công dân tổ chức đúng thẩm quyền. Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được UBND huyện, các cơ quan, đơn vị và các địa phương chú trọng quan tâm làm tốt từ công tác tuyên truyền đến công tác tổ chức thực hiện. Theo đó, UBND huyện thực hiện việc tiếp công dân theo Quy chế vào các ngày 09 và 24 hàng tháng. Từ đầu năm đến nay đã tiếp 19 cuộc/57 lượt/54 vụ, *trong đó: Tiếp công dân định kỳ 19 cuộc/13 lượt/10 vụ (Chủ tịch UBND huyện tiếp 15 cuộc/13 lượt/10 vụ; Phó Chủ tịch tiếp 04 cuộc/0 lượt/ 0 vụ); tiếp công dân thường xuyên 44 lượt/44 vụ; tiếp công dân đột xuất: không; trong giải quyết khiếu nại Chủ tịch UBND huyện đã tổ chức đối thoại 07 cuộc/ 07 lượt/07 vụ. Tổng số đơn UBND huyện tiếp nhận 24 đơn, trong đó: Khiếu nại 19 đơn, tố cáo 05 đơn. Thuộc thẩm quyền UBND huyện giải quyết 12 đơn đã giải quyết 11 đơn/ 12 đơn đạt 91,67% . Còn 12 đơn (khiếu nại 11 đơn, tố cáo 01 đơn) thuộc Chủ tịch UBND xã, thị trấn. Kết quả giải quyết đơn*

thư như sau: Đơn Khiếu nại 19 đơn (đã giải quyết 14 đơn, đang giải quyết 05 đơn). Trong đó: thuộc thẩm quyền của UBND huyện 08 đơn (đã giải quyết 07 đơn đạt 87,5%), giao cho các phòng, ban, ngành liên quan của huyện; Thuộc thẩm quyền của UBND xã, thị trấn 12 đơn (đã giải quyết xong 09 đơn, còn 04 đơn đang giải quyết); Đơn tố cáo 05 vụ (đã giải quyết xong). Trong đó: Thuộc thẩm quyền của UBND huyện 04 đơn (đã giải quyết 04 đơn xong đạt 100%), giao cho các phòng, ban, ngành liên quan của huyện; thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã 01 đơn. Ngoài ra, đơn đề nghị, yêu cầu, kiến nghị: 191 đơn, cụ thể: Kết quả xử lý 162 đơn/191 đơn (đã giải quyết 105 đơn, còn 57 đơn đang giải quyết), trong đó: Cơ quan hoạt động tư pháp 12 đơn (đã giải quyết 05 đơn, còn 07 đơn đang giải quyết); Các phòng, ban, ngành của huyện 27 đơn (giải quyết 19 đơn, còn 08 đơn đang giải quyết); UBND các xã, thị trấn 123 đơn (đã giải quyết 81 đơn; đang giải quyết 42 đơn). Ban Tiếp công dân huyện lưu, không giải quyết theo quy định tại Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ: 29 đơn (Tòa án giải quyết đã có bản án 02 đơn; không thuộc thẩm quyền 16 đơn; đã giải quyết, trả lời 05 đơn; không đủ điều kiện thụ lý 02 đơn; các cơ quan đang thụ lý giải quyết 02 đơn; công dân xin rút đơn 02 đơn). Bên cạnh đó, Ban tiếp công dân huyện đã hướng dẫn cho công dân gửi đơn yêu cầu đến các cơ quan chức năng giải quyết theo thẩm quyền.

UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức ngay từ đầu năm. Đến nay việc phối hợp tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, tỷ lệ các đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức là 100%; thông qua hội nghị, cán bộ, công chức, viên chức đã phát huy quyền làm chủ trong việc tham gia thảo luận, bàn các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc, tiếp tục thực hiện cải cách hành chính theo cơ chế “Một cửa”, công khai tài chính của cơ quan, đơn vị thông qua quy chế chi tiêu nội bộ rõ ràng, minh bạch. Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị gắn với việc triển khai “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, 100% cán bộ công chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp đều đăng ký thực hiện. Qua đó, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đã được nâng cao, có ý thức trách nhiệm với công việc được giao, thực hiện tốt chế độ tự phê bình và phê bình, tạo được sự thống nhất đoàn kết trong cơ quan, đơn vị, xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch vững mạnh. Thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, gắn với đẩy mạnh phong trào thi đua “*Lao động giỏi*”, “*Lao động sáng tạo*”, xây dựng người cán bộ, công chức, viên chức “*trung thành, sáng tạo, tận tụy, gương mẫu*” đã được các tổ chức công đoàn phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt thực hiện, được cán bộ, công chức, viên chức tích cực tham gia hưởng ứng thực hiện có hiệu quả; phát huy được quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức, lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của cán bộ, công chức, viên chức không có biểu hiện quan liêu, cửa quyền, không có hành vi trù dập đối với cán bộ công chức.

Nhìn chung, qua triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở đã góp phần nâng cao tinh thần làm chủ, ý thức trách nhiệm, năng lực và hiệu quả công tác của mỗi cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, mối quan hệ giữa thủ trưởng cơ quan, Ban chấp hành công đoàn cơ sở được phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, nội bộ đoàn kết, cán bộ, công chức, viên chức tập trung phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

3. Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc

UBND huyện xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động, chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp với tổ chức Công đoàn hướng dẫn để thực hiện. Các doanh nghiệp Nhà nước và Công ty cổ phần, công ty TNHH (gọi chung là Doanh nghiệp), đã tiến hành rà soát sửa đổi bổ sung và ban hành một số quy chế, quy định để cụ thể hoá việc thực hiện QCDC theo Luật Dân chủ và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

Hiện nay, trên địa bàn huyện có 286 doanh nghiệp, 2823 lao động. Hầu hết các doanh nghiệp có tổ chức Đảng, công đoàn đã tổ chức thực hiện đảm bảo các nội dung trong Nghị định, thực hiện công khai chế độ chính sách tiền lương, tiền thưởng, thực hiện thỏa ước lao động tập thể, công khai về phương hướng nhiệm vụ chung về đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, công khai về các chế độ chính sách của Nhà nước đến với người lao động, bảo đảm BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động. Hàng năm, Ban Giám đốc các công ty, doanh nghiệp phối hợp với chi bộ, đảng bộ, công đoàn tổ chức Hội nghị người lao động, ký thỏa ước lao động tập thể, ký kết hợp đồng lao động, các quy chế, quy định và các chỉ tiêu kế hoạch của doanh nghiệp, tổ chức thực hiện các nội dung người lao động quyết định, kiểm tra giám sát được phát huy và thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định của Nhà nước. Trong quá trình thực hiện QCDC có tổ chức đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo công ty, doanh nghiệp với công nhân, viên chức, người lao động; tổ chức lấy phiếu thăm dò tín nhiệm đối với cán bộ lãnh đạo doanh nghiệp, công ty,... Các ý kiến đóng góp của người lao động được các công ty, doanh nghiệp tiếp thu và giải quyết kịp thời, vai trò và vị thế của người lao động từng bước được nâng lên. Qua đó, Ban giám đốc cũng lồng ghép triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến người lao động.

Qua thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, quyền và trách nhiệm của người sử dụng lao động, vai trò tổ chức Công đoàn và người lao động trong các doanh nghiệp, nhìn chung từng bước được bảo đảm và phát huy tốt, từ đó đã làm chuyển biến, nhận thức, đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy Đảng, Ban giám đốc Công ty, tạo thuận lợi cho hoạt động Công đoàn và các đoàn thể quần chúng, phát huy quyền dân chủ của người lao động, tạo được sự ổn định, phát triển doanh nghiệp.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong năm qua, việc triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở trên địa bàn huyện tiếp tục được đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả nhất định được các cấp uỷ Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể từ quan tâm lãnh, chỉ đạo tạo bước chuyên biến về nhận thức của cán bộ, đảng viên và tầng lớp nhân dân; tạo bầu không khí dân chủ, cởi mở hơn trong đời sống xã hội, củng cố lòng tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền các cấp, là động lực mới thúc đẩy thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, nhất là trên các lĩnh vực xây dựng cơ sở hạ tầng, đời sống văn hoá mới, xoá bỏ hủ tục lạc hậu; từng bước nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức từ đó đã có tác dụng ngăn ngừa, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực. Gắn thực hiện QCDC ở cơ sở với thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhất là đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tăng cường giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của cử tri và các vụ khiếu nại tố cáo trên địa bàn huyện, đẩy mạnh thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; đã tạo không khí dân chủ, đồng thuận trong Nhân dân; góp phần xây dựng hệ thống chính trị của huyện ngày càng trong sạch, vững mạnh, khối đại đoàn kết toàn dân được tăng cường, góp phần quan trọng hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội; quốc phòng - an ninh được giữ vững, đời sống Nhân dân ngày càng được nâng cao. Qua đó, góp phần tăng cường và củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Nhân dân với Đảng chính quyền trong tình hình mới.

2. Hạn chế, yếu kém, nguyên nhân

Công tác tuyên truyền phổ biến các văn bản quy định về thực hiện QCDC ở cơ sở và các văn bản pháp luật khác ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực sự đi vào chiều sâu; một số cán bộ, công chức cơ sở năng lực còn hạn chế, việc tiếp thu phổ biến, truyền đạt các nội dung thực hiện chưa đầy đủ về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc thực hiện QCDC ở cơ sở.

*** Nguyên nhân**

Một số cấp uỷ, chính quyền chưa thật sự quan tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị; chưa thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ NĂM 2024

1. Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở, Luật dân chủ ở cơ sở, xác định mục tiêu thực hiện quy chế dân chủ là góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị.

2. Tiếp tục triển khai, thực hiện Luật dân chủ ở cơ sở; phổ biến, tuyên truyền về nội dung các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

3. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ vào nề nếp, gắn thực hiện Quy chế dân chủ với tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), các chỉ thị, nghị quyết của Đảng.

4. Gắn việc thực hiện Quy chế làm việc, Quy chế công khai tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý sử dụng tài sản công và các quy chế khác có liên quan đến hoạt động của cơ quan, tiếp tục thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng.

5. Thực hiện hiệu quả việc giám sát, kiểm tra đối với việc thực hiện quy chế dân chủ của các cơ quan, đơn vị, địa phương; phát hiện, uốn nắn kịp thời những hạn chế để thực hiện quy chế dân chủ hiệu quả; gắn thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở với công tác dân vận chính quyền.

6. Duy trì công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ theo quy định. Tiếp tục đôn đốc UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các phòng, ban, ngành thuộc huyện tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, công dân, báo cáo kết quả theo đúng thời gian quy định.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị UBND tỉnh mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức, nghiệp vụ, quy trình thực hành dân chủ ở cơ sở, thực hiện Luật dân chủ ở cơ sở cho đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là ở cơ sở, các cơ quan hành chính.

Trên đây là báo cáo kết quả việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và Luật dân chủ ở cơ sở năm 2023, UBND huyện Tuy Phước kính báo cáo Sở Nội vụ tỉnh Bình Định, Huyện ủy biết theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- BTV Huyện ủy;
- CT và PCT. UBND huyện;
- Ban Dân vận Huyện ủy;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hùng Tân

PHỤ LỤC SỐ LIỆU

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2023 của UBND huyện Tuy Phước)

1. Số lượng văn bản ban hành triển khai (danh mục cụ thể kèm theo)

* Danh mục các văn bản thực hiện dân chủ ở cơ sở ban hành:

TT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Thời gian ban hành	Trích yếu nội dung văn bản
01	Công văn số 130/UBND-NV	10/02/2023	về việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023
02	Kế hoạch số 59/KH-UBND	16/05/2023	về việc triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ cơ sở
03	Kế hoạch số 112/KH-UBND	09/10/2023	về việc tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống bạo lực gia đình và Luật Thực hiện dân chủ cơ sở năm 2023

2. Công tác tuyên truyền, tập huấn: 01

- Trong đó: Tổ chức riêng 0 cuộc; lồng ghép 01 cuộc.

3. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở:

- Tổng số đoàn kiểm tra, giám sát: 02 đoàn.

- Tổng số đơn vị cơ sở được kiểm tra, giám sát: 02 đơn vị (Phòng Tài nguyên & Môi trường, xã Phước Quang).

4. Cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính:

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”: 100%.

- Tỷ lệ cơ quan hành chính nhà nước thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” 100%.

- Số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: 215.

- Số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: 178.

5. Về xây dựng nông thôn mới (trong kỳ báo cáo):

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới: 11/11 (trong đó có 03 xã đạt nông thôn mới nâng cao).

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới 11/11 tổng số xã, đạt tỷ lệ: 100%.

- Số kinh phí huy động sức dân (trong kỳ): 59,07 tỷ đồng, chiếm 1,69%, trong đó: đóng góp bằng tiền 19,8 tỷ đồng và đóng góp bằng hiện vật bao gồm:

Hiến đất, tường rào để xây dựng, ngày công, cây cối... được quy ra bằng tiền là 39,2 tỷ đồng.

- Số diện tích đất do nhân dân hiến để xây dựng cơ sở hạ tầng (trong kỳ): 98.582,55 M2.

6. Về phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa (số liệu năm 2022, năm 2023 chưa họp thẩm định).

- Toàn huyện có 52.527/53.812 hộ đăng ký xây dựng GĐVH, đạt tỷ lệ 97,6% trên tổng số hộ gia đình, qua kiểm tra: có 49.099/52.527 hộ được công nhận GĐVH, đạt tỷ lệ 93,5% trên tổng số gia đình đăng ký.

- Số cơ quan, đơn vị văn hóa 109/121 tổng số cơ quan, đơn vị (tỉ lệ 90,08%).

7. Thu nhập bình quân đầu người đạt 49,2 triệu đồng/năm/người.

8. - Tỉ lệ hộ nghèo: 1310 hộ tỷ lệ 2,38 % (giảm 1,16% so với năm trước).

- Tỉ lệ hộ cận nghèo: 848 hộ tỷ lệ 1,54 % (giảm 0,87% so với năm trước).

9. Số cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức/tổng số cơ quan, đơn vị: 84, đạt tỉ lệ: 100%.

10. Đơn thư:

- Số đơn thư (tổng số, số thuộc thẩm quyền):

Tổng số đơn UBND huyện tiếp nhận: 24 đơn, trong đó: Khiếu nại 19 đơn; tố cáo 05 đơn.

Thuộc thẩm quyền UBND huyện giải quyết 12 đơn (khiếu nại 08 đơn xong 07 đơn đạt 87,5%, tố cáo 04 đơn xong đạt 100%) đã giải quyết xong 11 đơn/ 12 đơn (đạt 91,67%). Còn 12 đơn (khiếu nại 11 đơn, tố cáo 01 đơn) thuộc Chủ tịch UBND xã, thị trấn.

- Số vụ việc tồn đọng, kéo dài: Không.

11. Kết quả tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy (theo Quy định 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị).

+ Tiếp dân: Tổng số lượt tiếp dân 19 cuộc/ Tổng số vụ việc 54 vụ/ lượt công dân 57 lượt, trong đó: Tiếp định kỳ: 19 cuộc/10 vụ/13 lượt; Tiếp thường xuyên: 44 vụ/44 lượt.

+ Đối thoại: Tổng số cuộc đối thoại 07 cuộc/ Tổng số vụ việc 07 vụ/ lượt công dân tham gia 07 lượt./.